



# QUICSEAL 510

Tên sản phẩm

## Vữa không co ngót

### Mô tả

QUICSEAL 510 là vữa xi măng không co ngót được cung cấp trộn sẵn với công thức đặc biệt phù hợp cho nhiều mục đích. QUICSEAL 510 không chứa kim loại và không chứa clorua và dễ sử dụng, chỉ yêu cầu thêm nước để tạo hỗn hợp vữa chảy tự do không co ngót.

### Ưu điểm

- Vữa xi măng trộn sẵn - Tiết kiệm và dễ sử dụng
- Không gây ăn mòn - không ăn mòn cốt thép, làm ố màu hoặc làm hư hỏng vì lí do ăn mòn
- Thành phần không chứa clorua, cho phép phát triển cường độ cao mà không cần sử dụng clorua

### Sử dụng

QUICSEAL 510 được sử dụng trong chất dẻo hoặc trong tình trạng cố định dòng chảy với các ứng dụng sau:

- Bê đỡ phẳng
- Những ứng dụng cho đúc sẵn - lớp bê đúc sẵn như tường, sàn và máng thải phế liệu và lấp đầy các khớp và khe hở đúc sẵn.
- Sửa chữa dậm vá

### Ứng dụng

#### Chuẩn bị bề mặt

Tất cả bề mặt phải sạch và chắc chắn và không dính vữa, bột xi măng và dầu mỡ. Tất cả khiếm khuyết bê tông phải được loại bỏ đến khi thấy lớp bê tông chắc chắn.

Cưa dọc thớ những vị trí sửa chữa đến độ sâu ít nhất là 10 mm để tạo ra cạnh góc vuông và để tránh mép cắt vát mỏng. Dọn khỏi khu vực sửa chữa đã hoàn thành đến độ sâu tối thiểu là 10 mm đến cạnh cắt.

Vệ sinh toàn bộ sắt thép bị ăn mòn trong khu vực sửa chữa và loại bỏ tất cả tạp chất dầu mỡ bằng cách sử dụng công cụ mài bằng tay. Sắt thép nên được loại bỏ từ các tạp chất và bất kỳ chất nào gây ảnh hưởng đến sự kết dính.

Bề mặt được làm ẩm bằng nước hoặc sơn lót với chất kết dính QUICSEAL hoặc hồ dầu kết dính.

#### Khuấy trộn

Đổ 1 lượng nước nhất định vào một thùng sạch. Từ từ thêm lượng QUICSEAL 510 (bột) vào và trộn bằng máy khoan tốc độ chậm gắn với một loại lưỡi quậy phẳng, trộn khoảng 3 - 5 phút cho đến khi có được một hỗn hợp đồng nhất.

## Thi công

Khi thi công bề mặt nằm, đổ QUICSEAL 510 đã được trộn đều lên bề mặt đã chuẩn bị với độ dày từ 10mm đến 40 mm cho một lớp. Khi thi công bề mặt đứng, giảm tỷ lệ nước để độ sệt khô hơn.

Đối với những nơi yêu cầu hơn 1 lớp, bề mặt của lớp trung gian nên được cạo có vết xước trước khi thi công lớp tiếp theo. Việc thi công lớp tiếp theo có thể tiến hành ngay khi lớp trước đã cứng hoàn toàn.

Phù hợp với các lớp phủ gốc xi măng, là điều cần thiết cho QUICSEAL 510 để đóng rắn một cách tự nhiên trong điều kiện môi trường. Phải bảo vệ QUICSEAL 510 chống lại khô nhanh do gió mạnh và ánh sáng mặt trời chiếu trực tiếp hoặc nhiệt độ cao bằng cách bao phủ bằng tấm nilon, bao bố ướt hoặc QUICSEAL 507 Cure -Shield WB hợp chất bảo dưỡng để giảm sự mất nước sớm. Chỉ thi công hợp chất bảo dưỡng trên bề mặt đã hoàn thành nhưng không phải trên lớp trung gian.

## **Thông số kỹ thuật**

|   |        |                       |
|---|--------|-----------------------|
| 1. Cường độ nén (MPa)                   |        |                       |
| (ASTM C 109 / 109m: 2002)               |        |                       |
| 3 ngày                                  |        | > 55                  |
| 7 ngày                                  |        | > 65                  |
| 28 ngày                                 |        | > 80                  |
| 2. Độ bám dính (BS EN 12615 : 1999)     |        |                       |
|   |        | > 6 N/mm <sup>2</sup> |
| 3. Độ chảy ổn định (ASTM C 1437 : 2001) |        |                       |
|   |        | 43%                   |
| (BS EN 1015: Pt3: 1999)                 |        |                       |
| 4. Thay đổi chiều cao / Thể tích        |        |                       |
| (theo ASTM C 827: 2001a)                |        |                       |
| Ban đầu                                 | (%)    | +0.63                 |
| Cuối cùng                               | (%)    | +0.63                 |
| 5. Thời gian đóng rắn                   |        |                       |
| (BS EN 196: Pt3: 1995)                  |        |                       |
| Ban đầu                                 | (phút) | 100-150               |
| Cuối cùng                               | (phút) | 170-220               |
| 6. Độ uốn cong (MPa)                    |        |                       |
|   |        | > 8                   |

## **Đóng gói**

QUICSEAL 510 được đóng trong bao 25 kg.

## **Bảo quản**

Bảo quản trong nhà nơi khô ráo, thoáng mát, tránh mưa và ánh sáng mặt trời và nhiệt độ cao.

QUICSEAL 510 có thời gian sử dụng 12 tháng khi được bảo quản trong bao bì còn nguyên vẹn.

### Độ phủ / Tiêu hao

| Độ sệt              | Lượng nước yêu cầu | Tiêu hao/ gói |
|---------------------|--------------------|---------------|
| Rót                 | 4,3-4,5 lít        | 13,5 lít      |
| Sửa chữa (trát vữa) | 3,3-3,5 lít        | 12,0 lít      |

### Sức khỏe và an toàn

QUICSEAL 510 không độc hại, nhưng nó có tính kiềm trong tự nhiên. Nên có quần áo bảo hộ, mặt nạ và găng tay trong quá trình thi công.

### Lưu ý quan trọng

Các thông tin đưa ra trong tài liệu này đáng tin cậy và được dựa trên dữ liệu kỹ thuật của QUICSEAL. Thông tin này chỉ dành cho người có kỹ năng kỹ thuật và họ tự làm và tự chịu rủi ro. Thông tin sản phẩm trong tài liệu kỹ thuật này phù hợp với các khuyến nghị chi tiết tiêu chuẩn và thông số kỹ thuật cho việc áp dụng sản phẩm theo ngày công bố tài liệu. QUICSEAL không chịu trách nhiệm với bất kỳ sai sót nào do tay nghề, kỹ thuật, kiến trúc của bất kỳ dự án nào. Để đảm bảo rằng bạn đang sử dụng các thông tin mới nhất và đầy đủ nhất hãy liên hệ với QUICSEAL.

Tham chiếu số QS 510/230807